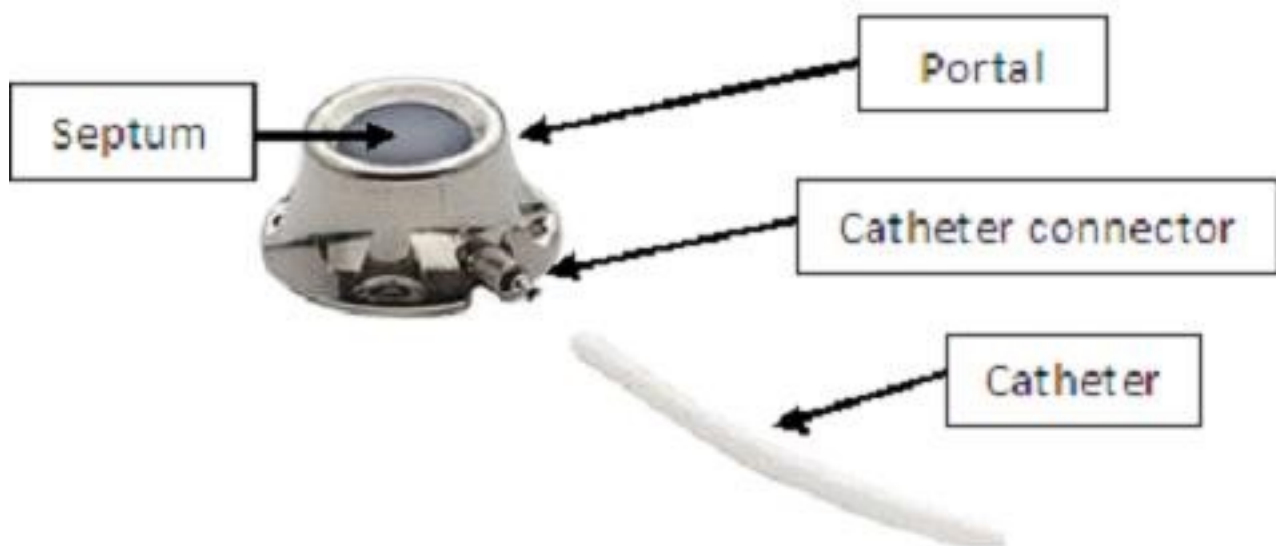


CN Trần Diễm Hương - Khoa Ung bướu

I. ĐỊNH NGHĨA

Chemoport - buồng tiêm truyền - là một thiết bị nhỏ được cấy vào dưới da người bệnh nhằm mục đích tạo đường kết nối thuận lợi cho việc tiếp cận với vòng tuồn hoàn chỉnh một cách thuận lợi và ít gặp biến chứng. Chemoport là thiết bị được chế tạo để phục vụ cho nhu cầu bệnh nhân cần thông xuyên hoặc liên tục tiến hành hóa trị liệu.

Ngoài ra, Chemoport cũng còn được chế tạo trong nhu cầu thông hệ thống huyết quản kéo dài, ít gặp biến chứng.



Một hệ thống Chemoport gồm 4 bộ phận chính là cổng (portal), màng bịt (septum), ống nối (catheter connector) và dây dẫn (catheter)

Có nhiều loại hình buồng tiêm dưới da:

Buồng tiêm (portal chamber) làm bằng Titan:

Buồng tiêm (portal chamber) làm bằng Titan và nhựa:

Buồng tiêm (portal chamber) được làm hoàn toàn bằng nhựa:

Tất cả các buồng tiêm được cấy ghép, sử dụng và chăm sóc giống nhau. Các ống thông linh hoạt có thể làm bằng silicone hoặc polyurethane. Các kết nối được làm bằng Titan và / hoặc nhựa.

II. CHỈ ĐỊNH NHỈ ĐỊNH CHEMOPORT

Nói chung các loại thủ tục hóa trị là rất dễ dàng có thể gây kích ứng da, mô và tĩnh mạch. Cho thủ tục mà như vậy vào một tĩnh mạch như có thể gây kích ứng và gây viêm các mạch máu, dẫn đến sưng đau lâu dài và sự tích tụ nghẽn của các tĩnh mạch. Do đó không nên được thực hiện thông qua các mô. Chemoport cung cấp một giải pháp, cung cấp các loại thủ tục một cách nhanh chóng và hiệu quả thông qua toàn bộ cơ thể thông qua hệ thống tuần hoàn.

- Được cung cấp các yếu tố đông máu để bệnh nhân ngừng bệnh của chảy máu.
- Được rút (hoặc trữ lại) máu cho các thủ tục bệnh nhân cần xét nghiệm máu thường xuyên, và ngừng bệnh nhân chảy máu trên nhân tạo.
- Được cung cấp kháng sinh cho bệnh nhân yêu cầu hệ thống thời gian dài hoặc thường xuyên, chống nhiễm trùng ngừng ngừng bị nhiễm khuẩn và giảm phản ứng.
- Cung cấp thủ tục cho các bệnh nhân bị rối loạn miễn dịch.
- Được quản lý thủ tục giảm đau cho bệnh nhân bị đau mãn tính, như bệnh nhân ung thư và ngừng ngừng có bệnh thể bào hình liềm.

III. LỢI ÍCH

Có một số ưu và nhược của chemoports.

- Nhược điểm nhân có tính miễn dịch gen như hoặc tính miễn dịch đã bị hỏng do tai nạn. Bên cạnh đó, một số đang sử dụng kim tiêm. Cách sử dụng chemoport làm giảm chèn kim tiêm đáng kể.
- Chemoports làm giảm nguy cơ của các mô và cơ bắp tổn thương, xảy ra thường xuyên khi rò rỉ hóa trị ra khỏi tĩnh mạch.
- Chemoports cho phép các bệnh nhân phải trải qua các loại khác nhau của phương pháp điều trị cùng một lúc. Trong trường hợp hợp nhất với, cũng có thể được sử dụng và trí của cũng duy nhất.
- Một bệnh nhân có một chemoport cấy vào / cấy thì của mình có thể trải qua các xét nghiệm máu thường xuyên mà không bị tiêm mũi nữa.
- Chemoports ngăn ngừa chảy máu quá nhiều, đó là một lợi ích, đặc biệt là đối với các bệnh nhân, người bị giảm tiểu cầu do chảy máu tái phát.
- Trong một số bệnh ung thư điều trị bệnh nhân cần truyền thuốc. Chemoports cũng giúp mình vô cùng chắc chắn trong trường hợp hợp nhất với.
- Trẻ em hay người lớn cần nuôi dưỡng tính miễn dịch hoàn toàn.

IV. RỦI RO

Có một vài rủi ro liên quan với chemoport.

- Lắp đặt không đúng chemoport có thể dẫn đến nhiễm trùng. Trong trường hợp hợp nhất ít (1% trong tổng số các trường hợp nghiên cứu) các nhiễm trùng gây ra chảy máu trong tĩnh mạch dưới da (một tĩnh mạch lớn kết hợp tìm thấy ở hai bên của cấy).
 - Một số bệnh nhân bị đau vùng cấy ghép. Các chemoport cần được loại bỏ ngay khi có dấu hiệu viêm nhiễm đặc trưng như ngứa.
 - Trong khoảng 12-64% tổng số bệnh nhân ung thư hoặc, huyết khối xảy ra. Huyết khối của bệnh là một cục máu đông xảy ra trong vùng lân cận của khu vực ống thông qua đó cần truyền các chất cần của chemoport.
 - Bệnh nhân chemoports thường được khuyến khích không nên tham gia vào các hoạt động thể thao nghiêm ngặt, bơi lội v.v... Họ thậm chí cần phải cẩn thận trong khi tắm.
 - Một vết sẹo vĩnh viễn vẫn còn trong khu vực đặt chemoport.

V. HƯỚNG DẪN CÁCH CHĂM SÓC BУОNG TIÊM DƯỚI DA

Buồng tiêm d i da đòi h i c n có s chăm sóc g a các l n s d ng b i nó đ c c y d i da. B n s đ c h ng d n chi ti t b i NVYT, đ i đây là nh ng h ng d n chung.

Gi s ch n i đ t buồng tiêm

- Sau khi mũi tiêm đ c thi t l p b i NVYT, vùng có đ t kim tiêm s đ c che ch b i g c y t ho c băng dán chuyên d ng (biotech). Đi u này s giúp đ m b o vùng kim tiêm và buồng tiêm đ c an toàn. Vì v y, b n nên gi s ch và khô vùng đ c che ch b ng g c và băng keo.

- Trong tr ng h p, kim đ c rút ra kh i buồng tiêm, g c che ch nên đ c tháo b sau 24 gi và b n ph i gi khô, s ch vùng sau khi tháo b băng keo.

- L u ý: Vùng đ t buồng tiêm nên đ c giám sát th ng xuyên, và n u th y xu t hi n s ng, đ , b m, đau, s t, ho c n l nh, b n ph i báo cáo ngay đ n nhân viên y t .

B m r a h th ng:

- H th ng buồng tiêm ph i đ c gi b ng dung d ch có ch a ch t kháng đông (Heparine) v i n ng đ thích h p đ ng n ng a c c máu đông hình thành bên trong ng thông (đ c g i là khóa Heparine) và vi c này đ c th c hi n b i Nhân viên y t .

- Đ đ m b o an toàn cho h th ng buồng tiêm, h th ng buồng tiêm ph i đ c b m r a (pluses) v i kho ng 10 – 20 ml n c mu i sinh lý (NaCl 0.9%) ngay sau khi k t thúc s d ng buồng tiêm và khóa Heparine. Trong tr ng h p, h th ng buồng tiêm d i da không s d ng, b n ph i đ n d ch v y t đ đ c b m r a m i 4 tu n.

H th ng có 2 buồng tiêm (Dual lumen ports)

- Chăm sóc h th ng này cũng gi ng nh m t buồng tiêm, có th đ ng th i s d ng c 2 buồng cùng 1 lúc và v n đ m b o nguyên t c b m r a h th ng ngay sau khi k t thúc tiêm truy n và b m r a m i 4 tu n n u không s d ng.

VI. NH NG ĐI U C N L U Ý

Nếu bạn và thành viên trong gia đình đã được hướng dẫn cùng chăm sóc buồng tiêm dưới da cho gia đình bạn để hiểu, hãy nhớ:

- Không được lấy rút kim, không để hở miệng tiêm truyền bệnh vì không khí sẽ lọt vào bên trong buồng tiêm;
- Không được lấy truyền bệnh từ dụng cụ hay chích lọ kim nào vào (trừ khi bệnh được NVYT yêu cầu)
- Báo ngay cho NVYT nếu thấy miệng buồng tiêm của bạn bị tắc nghẽn, dụng cụ truyền không chảy vào miệng buồng tiêm;
- Báo ngay đến NVYT, nếu bạn bị tổn thương khác gần với vị trí buồng tiêm (chấn thương, nhiễm trùng da, bệnh zona, ..);
- Cảm giác căng tức, khó chịu vùng da nơi cấy buồng tiêm trong thời gian dài.
- Liên hệ với NVYT nếu bạn có triệu chứng như ngứa, sưng đỏ trên hoặc dưới vùng da nơi đặt buồng tiêm bị thay đổi màu sắc hay xuất hiện đau nhức xung quanh chỗ chích.

VII. BỊN CHỖ NG TIÊM TÀNG

Số đông bệnh miệng buồng tiêm dưới da như chấn thương, nguy cơ nhiễm trùng liên quan đến sự đâm kim, sưng tấy do cục máu đông, sưng phù do dụng cụ truyền thoát mạch, sưng tấy kết thúc ở cuối bên trong ống thông. Hãy tiếp tục đến NVYT để xem xét những nguy cơ biến chứng (nếu có) hoặc để được tiếp tục với những liên quan đến nguy cơ nhiễm trùng trên

Tài liệu tham khảo:

1. www.daodanhvinh.com/index.php/nonvasdcular/71-chemoport.
2. www.timmachcanthiep.com.vn/dat-buong-truyen-hoa-chat-duoi-da.html
3. Blog.credihealth.com/chemoport-faqs
4. [https://en.wikipedia.org/wiki/Port_\(medical\)](https://en.wikipedia.org/wiki/Port_(medical))
5. www.vascularinterventions.net/procedures/non.../chemoport-insertion/